

Bản án số: 01/2019/HS-ST
Ngày 21/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Dân.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Đông.
2. Ông Nguyễn Văn Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa: Bà Lê Kim Chăm – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Tấn L, sinh năm: 1989, tại tỉnh ĐN.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 409, khu 3, ấp PH, xã LN, thành phố BH, tỉnh ĐN.

Nghề nghiệp: Công nhân.

Trình độ học vấn: 7/12.

Con ông: Huỳnh Văn V, sinh năm 1963 (sống).

Con bà: Nguyễn Kim B, sinh năm 1969 (sống).

Vợ: Lê Thị D, sinh năm: 1989.

Bị cáo có 03 người con: lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Bùi Văn H, sinh năm: 1973 (Có mặt).

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp AT, xã TT, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bùi Văn C, sinh năm: 1968 (Có mặt).

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp AT, xã TT, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Lê Thị M, sinh năm: 1971 (Có mặt).

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp AT, xã TT, huyện M, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 05 phút ngày 28 tháng 4 năm 2018, Huỳnh Tấn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60F1-334.43 chở phía sau con ruột là Huỳnh Tấn P lưu thông trên Quốc lộ 57 hướng từ huyện M đi huyện T. Khi đến đoạn km 59+300 thuộc ấp MN, xã NĐ, huyện M do Lộc điều khiển xe thiếu chú ý quan sát, đi không đúng phần đường quy định đã đụng vào xe mô tô biển kiểm soát 71B2-433.84 do Bùi Văn C điều khiển lưu thông ngược chiều chở phía sau ông Bùi Văn P. Hậu quả tai nạn làm ông Bùi Văn P tử vong, Bùi Văn C bị thương tích với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 33%, Huỳnh Tấn L bị thương tích nhẹ, hai xe mô tô hư hỏng.

Tang vật tạm giữ trong vụ án: 01 xe mô tô biển kiểm soát 60F-334.43; 01 xe mô tô biển kiểm soát 71B2-433.84; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số AK066329 mang tên Huỳnh Tấn L cấp ngày 09/6/2009.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường là đoạn đường thẳng trên Quốc lộ 57, mặt đường rộng 6.0 mét, được trải bê tông nhựa, có vạch kẻ phân chia làn đường dạng đứt quãng. Chọn vạch kẻ tim đường làm chuẩn tất cả các dấu vết đo vào tim đường, ghi nhận như sau:

- Xe mô tô biển kiểm soát 71B2-433.84 ngã nghiêng bên phải, nằm trên phần đường bên phải, đầu xe quay hướng tim đường, đuôi xe quay hướng lề đường bên phải, tâm bánh trước cách vạch kẻ tim đường 1,60 mét, tâm bánh sau cách vạch kẻ tim đường 2,60 mét, tâm bánh trước cách tâm bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 60F1-334.43 là 3,30 mét. Xe mô tô biển kiểm soát 71B2-433.84 để lại 01(một) vết phanh (gọi là vết phanh 1, ký hiệu VP1) dạng thẳng, đứt quãng, dài 4,05 mét, rộng 0,03 mét, điểm gần nhất đầu vết phanh 1 cách tim đường 1,20 mét, điểm gần nhất cuối vết phanh 1 cách tim đường 1,05 mét và để lại 04 (bốn) vết cày. Vết cày 1 (ký hiệu VC1) có dạng thẳng, đứt quãng, dài 1,80 mét, đầu vết cày 1 cách tim đường 1,65 mét, cách đầu vết phanh 1 là 6,30 mét, cách tâm trước xe mô tô biển kiểm soát 60F1-334.43 là 1,50 mét, cuối vết cày 1 cách tim đường 2,80 mét. Vết cày 2 (ký hiệu VC2) có dạng thẳng, đứt quãng, dài 0,90 mét, rộng 0,05 mét, đầu vết cày 2 cách tim đường 1,47 mét, cách đầu vết cày 1 là 0,25 mét, cuối vết cày 2 cách tim đường 1,40 mét. Vết cày 3 (ký hiệu VC3) dạng cong, đứt quãng, dài 1,15 mét, rộng 0,02 mét, đầu vết cày 3 cách tim đường 2,03 mét, cách đầu vết cày 2 là 1,10 mét, cuối vết cày 3 cách tim đường 2,05 mét. Vết cày 4 (ký hiệu VC4) dạng cong, đứt quãng, dài 0,30 mét, rộng 0,03 mét, đầu vết cày 4 cách tim đường 1,91 mét, cách tâm bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 71B2-433.84 là 0,58 mét, cách đầu vết cày 3 là 0,36 mét, cuối vết cày 4 cách tim đường 2,15 mét.

- Xe mô tô biển kiểm soát 60F1-334.43 ngã nghiêng bên phải, nằm trên phần đường bên phải, đầu xe quay hướng huyện Thanh Phú, đuôi xe hướng huyện M, tâm bánh trước cách vạch kẻ tim đường 0,60 mét, cách đầu vết phanh 1 là 5,20 mét, tâm bánh sau cách vạch kẻ tim đường 0,45 mét. Xe mô tô biển kiểm soát 60F1-334.43 để lại 01(một) vết phanh (gọi là vết phanh 2, ký hiệu VP2) dạng thẳng liền nét, dài 3,25 mét rộng 0,04 mét, đầu vết phanh 2 cách tim đường 0,70m cách tâm trước xe mô tô biển kiểm soát 71B2-433.84 là 1,95 mét, cách tâm sau xe mô tô biển kiểm soát 60F1-334.43 là 3,65 mét, cuối vết phanh 2 cách tim đường 0,93 và để lại 03 (ba) vết cày dạng thẳng, liền nét. Vết cày 5 (ký hiệu VC5) dài 0,20 mét, rộng 0,03 mét, đầu vết cày 5 cách tim đường 0,80 mét, cách đầu vết phanh 2 là 2,97 mét, cuối vết cày 5 cách tim đường 0,62 mét. Vết cày 6 (ký hiệu VC6) dài 0,25 mét, đầu vết cày 6 cách tim đường 0,45 mét, cách đầu vết cày 5 là 0,38 mét, cuối vết cày 6 cách tim đường 0,6 mét. Vết cày 7 (ký hiệu VC7) dài 0,05 mét, rộng 0,02 mét, đầu vết cày 7 cách tim đường 0,37 mét, cách đầu vết cày 6 là 0,12 mét, cuối vết cày 7 cách tim đường 0,41 mét.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả dựng lại hiện trường và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án xác định vùng va chạm đầu tiên giữa hai xe chiếu xuống mặt đường (gọi tắt là vùng đụng) nằm trên phần đường bên phải theo hướng huyện Thanh Phú đi huyện M có kích thước 0,30 mét x 0,30 mét. Tâm vùng đụng cách tim đường 1,10 mét, cách đầu vết phanh 1 là 7,00 mét, cách tâm trước xe mô tô biển kiểm soát 71B2-433.84 là 1,40 mét, cách đầu vết phanh 2 là 2,95 mét, cách tâm sau xe mô tô biển kiểm soát 60F1-334.43 là 1,90 mét.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 71B2-443.84 ghi nhận: Ốp đầu xe bên phải có vết mài mòn, trầy xước, kích thước 17cm x 06cm; Ốp đèn trước và vùng tiếp giáp bên trái có vết trầy xước, kích thước 26cm x 06cm; đầu tay cầm bên phải mài mòn, đầu tay phanh bên phải mài mòn; mỡ dè trước bị bể; dây công tơ mét rời khỏi vị trí ban đầu; cánh chắn gió bên trái bị bung hở, mặt ngoài có nhiều vết trầy xước, kích thước 54cm x 25cm; cánh chắn gió bên phải bị bung hở; đầu cần số bị đẩy cong từ trước về sau; gát chân trước bị đẩy cong từ trước về sau, từ trên xuống dưới; đầu bàn phanh chân bị mài mòn; đầu gát chân trước bên phải bị mài mòn dính tạp chất màu đen (nghi nhựa đường); ốp bảo vệ ống xả phía trước bị mài mòn kích thước 08cm x 04cm; đuôi ốp bảo vệ ống xả bị mài mòn; đầu бага sau bên phải bị mài mòn, kích thước 04cm x 03cm.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 60F1-334.43 ghi nhận: Gương chiếu hậu trái bị bể phần gương và ốp gương; ốp đèn chiếu sáng bên trái và vùng tiếp giáp có vết trầy xước kích thước 12cm x 02cm; mặt nạ bị bể, trầy xước, kích thước 35cm x 30cm; đầu tay cầm bên phải bị mài mòn; đầu phanh tay bên phải bị mài mòn; cánh chắn gió bên trái bị bể hoàn toàn; chắn gió bên phải bị bung hở; cần số bị đẩy cong từ trước về sau; đầu phanh chân bị mài mòn; đầu gát chân trước, sau bên phải bị mài mòn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 61/TT ngày 11/5/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Bến Tre kết luận nạn nhân Bùi Văn P tử vong do chấn thương sọ não gây vỡ xương hộp sọ gây giập não.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 194-618/TgT ngày 06/7/2018 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Bến Tre kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích của Bùi Văn C là 33%.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 17 tháng 12 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện M để xét xử đối với bị cáo Huỳnh Tấn L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Huỳnh Tấn L trình bày: Khoảng 23 giờ ngày 28 tháng 4 năm 2018, bị cáo điều khiển mô tô biển kiểm soát 60F1-334.43 chở phía sau con trai là Huỳnh Tấn P lưu thông trên Quốc lộ 57 khi đến ấp MN, xã NĐ, huyện M. Do thiếu chú ý quan sát và đi không đúng phần đường quy định nên đã đụng vào xe mô tô biển kiểm soát 71B2-433.84 do anh Bùi Văn C điều khiển lưu thông ngược chiều chở phía sau là ông Bùi Văn P, hậu quả tai nạn làm ông Út tử vong và anh Cảnh bị thương tích, sự việc xảy ra là do lỗi của bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Bùi Văn H trình bày: Bị cáo Huỳnh Tấn L điều khiển xe mô tô gây tai nạn làm cha ông là ông Bùi Văn P tử vong. Nhận thấy, tai nạn xảy ra là không ai mong muốn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại số tiền 43.443.000 đồng. Do đó, ông và gia đình đã làm đơn yêu cầu không xử lý trách nhiệm hình sự, không yêu cầu bồi thường gì thêm và tại phiên tòa ông đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn C trình bày: Khoảng 23 giờ ngày 28 tháng 4 năm 2018, ông điều khiển xe chở phía sau là ông Bùi Văn P lưu thông theo hướng huyện T đi huyện M, khi đến khu vực ấp MN, xã NĐ thì bị tai nạn giao thông, ông bất tỉnh nên được đưa đi cấp cứu. Hậu quả tai nạn làm cha ông là ông Bùi Văn P tử vong, ông bị thương tích với tỷ lệ 33%. Hiện tại, bị cáo đã bồi thường xong chi phí điều trị là 7.441.000 đồng, ông không yêu cầu bồi thường gì thêm và tại phiên tòa ông đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị M trình bày: Vào tối ngày 28 tháng 4 năm 2018, ông Bùi Văn C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 71B2-433.84 chở ông Bùi Văn P đi dự đám sinh nhật về thì bị tai nạn giao thông làm ông P tử vong, ông C bị thương tích và xe mô tô biển kiểm soát 71B2-433.84 bị hư hỏng. Hiện tại, bị cáo đã bồi thường xong chi phí sửa chữa xe là 8.131.000 đồng nên bà không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, cho rằng: Việc truy tố hành vi của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên bảo lưu toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn L từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 04 (bốn) năm.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điều 589, 590 và 591 của Bộ luật dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

Ghi nhận bị cáo L đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Bùi Văn P với tổng số tiền 43.443.000 đồng; bồi thường xong chi phí điều trị thương tích cho ông Bùi Văn C với số tiền là 7.441.000 đồng; bồi thường xong chi phí sửa chữa xe mô tô 71B2-433.84 cho bà Lê Thị M số tiền là 8.131.000 đồng. Ông H, ông C và bà M không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã trả cho Huỳnh Tấn L 01 xe mô tô biển kiểm soát 60F1-334.43, 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 271923566 mang tên Huỳnh Tấn L, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 126850 mang tên Huỳnh Tấn L; trả cho Bùi Văn H 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Bùi Văn P; 01 (một) sổ hộ khẩu số 19455 chủ hộ Bùi Văn P, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 020758 mang tên Lê Thị M, 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Bùi Văn C; trả cho Lê Thị M 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER biển kiểm soát 71B2-433.84.

Đối với giấy phép lái xe hạng A1 số AK066329 mang tên Huỳnh Tấn L cấp ngày 09/6/2009 đề nghị trả lại cho bị cáo Huỳnh Tấn L.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Huỳnh Tấn L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Khoảng 23 giờ 05 phút ngày 28/4/2018 trên đoạn km 59+300 Quốc lộ 57 thuộc ấp MN, xã ND, huyện M, Huỳnh Tấn L có hành vi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60F1-334.43 tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát, đi không đúng phần đường quy định đụng vào xe mô tô biển kiểm soát 71B2-433.84 do ông Bùi Văn C điều khiển chở ông Bùi Văn P lưu thông ngược chiều gây tai nạn (Hành vi của bị cáo vi phạm khoản 3 Điều 8, khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008); hậu quả làm ông Bùi Văn P tử vong và ông Bùi Văn C bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích là 33%, lỗi hoàn toàn của bị cáo.

Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và sự an toàn về tính mạng, sức khỏe của người khác. Do đó, hành vi của bị cáo Lộc đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp, đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Mặc dù tai nạn là không mong muốn, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý. Tuy nhiên, tai nạn đã gây ra hậu quả nghiêm trọng làm mất đi một người thân và gây thương tích cho một người, gây đau thương mất mát cho gia đình người bị hại. Hiện nay, tình hình an ninh trật tự liên quan đến loại tội phạm này xảy ra trên địa bàn huyện ngày càng gia tăng và phức tạp, trong khi đó người tham gia giao thông chủ quan khi điều khiển phương tiện, bất chấp luật giao thông nên cần đưa vụ án ra xét xử nghiêm để phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho phía gia đình bị hại. Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn yêu cầu không xử lý trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Ngoài ra, bị cáo có cô ruột được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến và là lao động chính trong gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo với xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương phối hợp với gia đình giáo dục cũng đủ.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận bị cáo Huỳnh Tấn L đã bồi thường xong thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền 43.443.000 đồng (gồm chi phí mai táng là 27.800.000 đồng và chi phí xây mộ là 15.643.000 đồng); bồi thường xong chi phí điều trị thương tích cho ông Bùi Văn C với số tiền là 7.441.000 đồng; bồi thường xong chi phí sửa chữa xe mô tô 71B2-433.84 cho bà Lê Thị M với số tiền là 8.131.000 đồng. Ông H, ông C và

bà M không có yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí thiệt hại nào khác. Xét thấy đây là ý chí tự nguyện của các đương sự, phù hợp với quy định pháp luật nên cần ghi nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã trả cho Huỳnh Tấn L 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 60F1-334.43, 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 271923566 mang tên Huỳnh Tấn L, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 126850 mang tên Huỳnh Tấn L; trả cho Bùi Văn H 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Bùi Văn P; 01 (một) sổ hộ khẩu số 19455 chủ hộ Bùi Văn P, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 020758 mang tên Lê Thị M, 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Bùi Văn C; trả cho Lê Thị M 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER biển kiểm soát 71B2-433.84. Xét thấy việc trao trả vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra là đúng quy định pháp luật nên cần ghi nhận.

Đối với giấy phép lái xe hạng A1 số AK066329 cần trả lại cho bị cáo Huỳnh Tấn L là phù hợp.

[6] Về nghĩa vụ chịu tiền án phí:

Bị cáo Huỳnh Tấn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày 21/01/2019.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã LN, thành phố BH, tỉnh ĐN phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điều 589, 590 và 591 của Bộ luật dân sự năm 2015:

Ghi nhận bị cáo Huỳnh Tấn L đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Bùi Văn P với số tiền 43.443.000đ (Bốn mươi ba triệu bốn trăm bốn mươi ba nghìn đồng); bồi thường chi phí điều trị thương tích cho ông Bùi Văn C với số tiền là 7.441.000đ (Bảy triệu bốn trăm bốn mươi một nghìn đồng); bồi thường chi phí sửa

chữa xe mô tô biển kiểm soát 71B2-433.84 cho bà Lê Thị M với số tiền là 8.131.000đ (Tám triệu một trăm ba mươi một nghìn đồng). Ông Bùi Văn H, ông Bùi Văn C và bà Lê Thị M không có yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí thiệt hại nào khác nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã trả cho Huỳnh Tấn L 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 60F1-334.43, 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 271923566 mang tên Huỳnh Tấn L, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 126850 mang tên Huỳnh Tấn L; trả cho Bùi Văn H 01(một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Bùi Văn P; 01 (một) sổ hộ khẩu số 19455 chủ hộ Bùi Văn P, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 020758 mang tên Lê Thị M, 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Bùi Văn C; trả cho Lê Thị M 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER biển kiểm soát 71B2-433.84.

Trả cho Huỳnh Tấn L 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số AK066329 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M.

Về nghĩa vụ chịu tiền án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Huỳnh Tấn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Toà tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã LN, thành phố BH;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM .HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nguyễn Hồng Dân